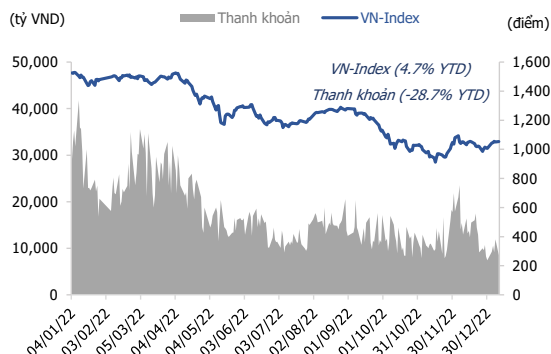


VN-INDEX ĐẢO CHIỀU HỒI ĐIỂM TRONG PHIÊN ĐẦU TUẦN

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC

	VN-Index	HNX-Index
Giá trị chỉ số	1,054	210
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>0.3%</i>	<i>-0.5%</i>
<i>Biến động YTD (%)</i>	<i>4.7%</i>	<i>2.1%</i>
Giá trị giao dịch (tỷ VND)	8,510	756
<i>GTGD khớp lệnh (tỷ VND)</i>	<i>6,506</i>	<i>643</i>
<i>GTGD thỏa thuận (tỷ VND)</i>	<i>2,004</i>	<i>113</i>
<i>Biến động 1 ngày (%)</i>	<i>-28.7%</i>	<i>-23.1%</i>

Biến động ngành (ICB cấp 2)	% 1D	%YTD	% vốn hóa
Du lịch và Giải trí	2.4%	2.0%	2.3%
Ngân hàng	1.0%	6.6%	34.4%
Tài nguyên Cơ bản	0.9%	7.6%	3.7%
Dầu khí	0.9%	9.9%	1.5%
Thực phẩm và đồ uống	0.3%	4.7%	11.8%
VN-Index	0.3%	4.7%	100.0%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.3%	-0.2%	1.2%
Dịch vụ tài chính	0.1%	5.7%	3.3%
Bảo hiểm	-0.2%	1.2%	1.5%
Công nghệ Thông tin	-0.3%	3.5%	2.2%
Hóa chất	-0.4%	1.8%	3.1%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.5%	2.6%	7.3%
Bất động sản	-0.6%	3.2%	18.7%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.7%	0.4%	2.7%
Xây dựng và Vật liệu	-0.8%	3.0%	3.2%
Bán lẻ	-2.3%	-1.7%	1.9%

Lãi suất trong nước	%/năm	± đầu năm
Lãi suất qua đêm LNH	5.1%	3.3%
Lãi suất TPCP 5 năm	4.8%	0.0%

Tỷ giá	% 1D	%YTD
USD/VND	23,460	0.0%
EUR/VND	25,050	0.3%
JPY/VND	178	0.3%
GBP/VND	28,486	0.4%

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

Chỉ số CK quốc tế	% 1D	%YTD
DJI**	33,631	2.1%
S&P500**	3,895	2.3%
VIX**	22	2.5%
FTSE100**	7,708	0.1%
DAX**	14,638	0.2%
CAC40**	6,866	0.1%
Nikkei	25,974	0.6%
Shanghai	3,176	0.6%
Kospi	2,350	2.6%
Taiwan weighted	14,752	2.6%

(**) dữ liệu phiên liền trước

Giá hàng hóa	% 1D	%YTD
Giá dầu Brent (USD)	80.91	3.0%
Giá dầu WTI (USD)	76.12	3.2%
Giá vàng (USD)	1,872.69	0.4%
Giá đồng (USD)	4.01	2.5%

ĐIỂM NHẤN GIAO DỊCH

▲ **VN-Index tăng điểm:** Sau một phiên giằng co căng thẳng, dù có nhịp giảm nhẹ trước khi về cuối phiên, VN-Index vẫn bật tăng và kết phiên trong sắc xanh với 1,054 điểm, tăng +2.8 điểm (+0.3%).

▼ **Thanh khoản giảm:** Thanh khoản đang ở mức khá khiêm tốn ở phiên giao dịch đầu tuần khi chỉ đạt 8,510 tỷ VND trên HSX (-28.7% DoD).

▲ **Khối ngoại mua ròng:** Các nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 537.8 tỷ VND trên HSX phiên hôm nay. Tầm điểm đang là HPG (87.7 tỷ VND), CTG (47.1 tỷ VND) và VCI (37.8 tỷ VND).

▲ **Nhóm tăng điểm:** Tăng điểm tốt nhất trong nhóm VN30 bao gồm VCB (+2.9%), VJC (+1.4%) và VNM (+0.9%).

▼ **Nhóm giảm điểm:** Ở chiều hướng ngược lại MWG (-1.2%), SAB (-1.1%) và VIC (-1.1%) với diễn biến giảm mạnh đang kìm lại đà tăng của VN-Index.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh nhẹ khi VN-Index đi vào vùng kháng cự 1,055 - 1,072 điểm. Thị trường tăng điểm trong gần như cả phiên tuy nhiên lực bán mạnh xuất hiện trong cuối buổi chiều đẩy VN-Index về tham chiếu. Thanh khoản thị trường hôm nay sụt giảm khiến triển vọng vào khả năng vượt vùng kháng cự bớt lạc quan hơn.

Hành động: Thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục giao dịch trong vùng kháng cự này thêm 1 vài phiên tới trước khi có xu hướng rõ ràng. Cùng với mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 4/2022 của nhiều doanh nghiệp đang đến, nhà đầu tư có thể lựa chọn cổ phiếu của những doanh nghiệp có kết quả kinh doanh khả quan để thực hiện lướt sóng ngắn hạn.

DỰ BÁO XU HƯỚNG CỦA VN-INDEX



TIN TỨC TRONG NGÀY

TIN TỨC QUỐC TẾ

- Số liệu lao động phi nông nghiệp của Mỹ tháng 12 tăng 223 nghìn việc làm mới, thấp hơn so với mức 256 nghìn việc làm của tháng 11.

Tác động: Cho thấy lạm phát tại Mỹ có dấu hiệu hạ nhiệt và ảnh hưởng tích cực đến thị trường chứng khoán.

TIN TỨC TRONG NƯỚC

- Cục Hàng không Việt Nam cho biết, kể từ ngày 8/1/2023, các hãng hàng không Trung Quốc và nước ngoài có thể nối lại các chuyến bay của mình theo các Hiệp định hàng không song phương. Trung Quốc cũng gỡ bỏ tạm thời các hạn chế về tần suất, hạn chế về số lượng ghế sử dụng trên chuyến bay thường lệ quốc tế.

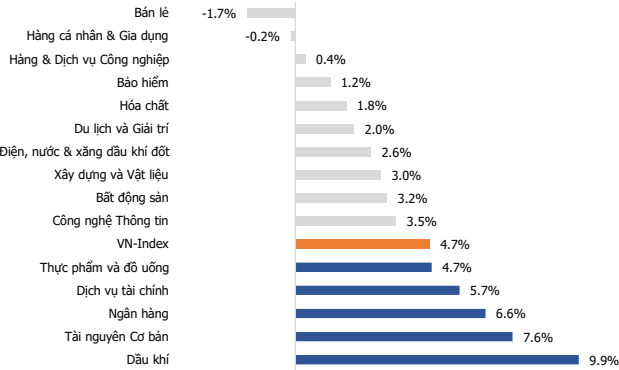
Tác động: Thu hút lượng lớn khách du lịch Trung Quốc đến Việt Nam trong thời gian tới đồng thời mở rộng khả năng giao thương bằng đường hàng không giữa 2 quốc gia.

TIN TỨC DOANH NGHIỆP

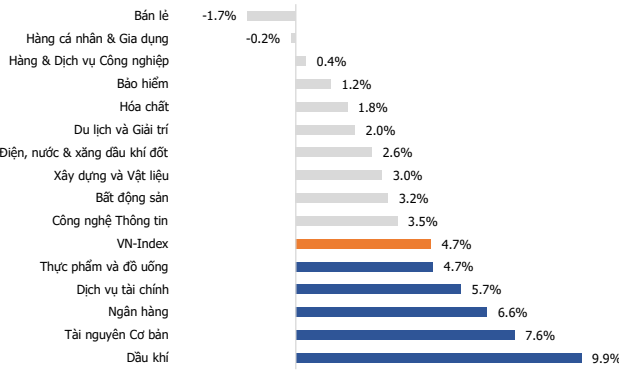
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam: năm 2022 doanh thu toàn Tập đoàn đạt 931,2 nghìn tỷ đồng, vượt 67% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế Tập đoàn đạt 82,2 nghìn tỷ đồng vượt 3.3 lần kế hoạch năm 2022. Theo đó, lợi nhuận trước thuế các công ty con như sau: GAS (16,6 nghìn tỷ đồng), BSR (12,7 nghìn tỷ đồng), DPM (6,4 nghìn tỷ đồng), DCM (4,0 nghìn tỷ đồng), PVT (1,4 nghìn tỷ đồng).

Tác động: báo cáo lợi nhuận khả quan giúp tác động tích cực đến giá của các cổ phiếu nói trên.

TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH TRONG 1 TUẦN



TOP BIẾN ĐỘNG NGÀNH YTD



TOP BIẾN ĐỘNG NHÓM CỔ PHIẾU VN100

	Ticker	Tên công ty	Ngành	Sàn	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	% 1 tuần	% 1 tháng	% YTD	Vốn hóa (tỷ VND)	Giá trị GD (tỷ VND)
Nhóm cổ phiếu biến động tích cực nhất	DHC	Đồng Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	HSX	36,900	7.0%	12.5%	19.1%	12.5%	2,970	13
	HPX	Đầu tư Hải Phát	Bất động sản	HSX	5,020	6.8%	9.1%	-28.2%	9.1%	1,527	39
	VCB	Vietcombank	Ngân hàng	HSX	86,900	3.5%	8.6%	12.4%	8.6%	411,256	143
	VIB	VIBBank	Ngân hàng	HSX	21,150	2.7%	11.3%	1.0%	11.3%	44,577	97
	EIB	Eximbank	Ngân hàng	HSX	28,800	2.5%	3.0%	29.2%	3.0%	35,408	536
Nhóm cổ phiếu biến động tiêu cực nhất	VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	HSX	36,000	-2.7%	6.5%	-13.3%	6.5%	16,141	22
	PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	HSX	14,250	-3.4%	4.8%	-13.6%	4.8%	9,571	127
	DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	HSX	12,750	-3.4%	0.0%	-11.2%	0.0%	7,778	74
	DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	HSX	15,100	-4.4%	7.1%	-3.8%	7.1%	3,654	84
	NLG	BDS Nam Long	Bất động sản	HSX	28,500	-5.5%	-8.1%	-4.6%	-8.1%	10,946	30

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD NN (cổ phiếu)	GTGD NN (tỷ VND)	% sở hữu NN	Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)
Mua ròng	HPG	Hòa Phát	19,600	1.0%	+4,450,300	+88	22.1%	+88
	CTG	VietinBank	29,100	1.7%	+1,625,100	+47	27.9%	+47
	VCI	Chứng khoán Bản Việt	25,850	1.0%	+1,452,300	+38	20.9%	+38
	VNM	VINAMILK	80,700	1.1%	+426,500	+34	55.9%	+34
	KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	25,100	0.6%	+1,043,800	+26	19.8%	+26
Bán ròng	PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	20,550	1.2%	-336,500	-7	20.5%	-7
	KDH	Nhà Khang Điền	27,950	0.5%	-363,500	-10	37.7%	-10
	FRT	Bán lẻ FPT	67,000	-2.9%	-256,100	-17	27.6%	-17
	DGC	Hóa chất Đức Giang	57,600	-1.7%	-361,400	-21	17.6%	-21
	BID	BIDV	41,000	-1.6%	-551,100	-23	17.2%	-23

Các mã cổ phiếu in đậm có tên trong danh sách Nhóm cổ phiếu tiêu biểu (trang 3)

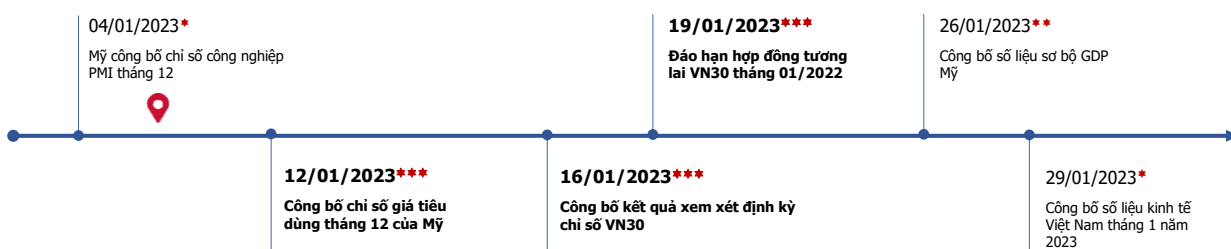
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

	Ticker	Tên công ty	Giá cuối ngày (VND)	% ngày	KLGD TD (cổ phiếu)	GTGD TD (tỷ VND)	Giá trị giao dịch ròng (tỷ VND)
Mua ròng	KDH	Nhà Khang Điền	27,950	0.5%	+4,040,700	+105	+105
	TCB	Techcombank	27,750	0.2%	+394,500	+11	+11
	VPB	VPBank	18,850	-0.5%	+499,500	+9	+9
	DPM	Đạm Phú Mỹ	42,100	-0.7%	+201,000	+9	+9
	FPT	FPT Corp	80,300	0.0%	+96,900	+8	+8
Bán ròng	VRE	Vincom Retail	29,400	0.5%	-30,300	-1	-1
	PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	18,650	1.4%	-50,000	-1	-1
	HDB	HDBank	16,750	1.8%	-201,000	-3	-3
	EIB	Eximbank	28,800	2.5%	-470,900	-14	-14
	NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	13,850	1.8%	-10,472,800	-147	-147

PHÂN TÍCH NHÓM CỔ PHIẾU TIÊU BIỂU

Ticker	Nhà đầu tư ICB cấp II	Giá cuối ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Beta 6m	% ngày	% tháng	% YTD	% Doanh thu (QoQ)	% LNST (QoQ)	ROE (TTM)	ROA (TTM)	EPS (TTM)	BVPS	P/E (TTM)	P/B	Tổng tài sản/Vốn CSH
MWG	Bán lẻ	42,000	61,462	1.5	-2.7%	-9.1%	-2.1%	31.6%	15.4%	23.0%	8.2%	3,468	15,921	12.0	2.7	2.6
FPT	Công nghệ Thông tin	80,300	88,091	0.6	0.0%	3.0%	4.4%	27.8%	29.2%	22.8%	9.5%	4,799	18,136	17.0	4.4	2.3
GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	104,500	200,008	0.4	-0.2%	-1.4%	3.0%	31.2%	25.3%	23.9%	16.0%	7,058	29,593	15.0	3.5	1.5
REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	73,400	26,087	1.0	-1.2%	-8.3%	2.7%	104.4%	158.3%	16.0%	8.5%	7,773	41,612	9.0	1.8	1.8
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	47,300	14,255	0.4	1.5%	-0.7%	4.2%	36.1%	92.9%	13.2%	8.9%	3,305	23,620	14.0	2.0	1.4
PNJ	Hàng cá nhân & Gia dụng	88,200	28,930	0.6	0.0%	5.8%	-1.2%	739.7%	258.1%	23.7%	15.8%	5,665	25,360	16.0	3.5	1.5
GVR	Hóa chất	14,400	57,600	1.7	0.0%	-4.3%	4.4%	-4.9%	-32.7%	8.1%	5.5%	1,086	12,598	13.0	1.1	1.5
MBB	Ngân hàng	18,250	82,745	1.2	0.0%	0.3%	6.7%	26.0%	61.5%	25.4%	2.7%	3,876	15,995	5.0	1.1	8.7
VHC	Thực phẩm và đồ uống	68,600	12,580	0.5	-1.3%	-2.0%	-1.7%	46.2%	76.3%	32.5%	21.1%	12,291	42,001	6.0	1.7	1.5
SAB	Thực phẩm và đồ uống	179,600	115,174	0.2	-0.6%	2.4%	7.6%	101.6%	202.3%	23.0%	17.5%	8,568	38,007	21.0	4.8	1.3

SỰ KIỆN ĐẦU TƯ TRONG THÁNG



★ Tác động **THẤP** tới thị trường

★★ Tác động **VỪA PHẢI** tới thị trường

★★★ Tác động **CAO** tới thị trường

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ: Bloomberg, Investing, Fiinpro và các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

THÔNG TIN LIÊN HỆ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

BỘ PHẬN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

ib.hcm@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Đỗ Thùy Dương

Chuyên viên
duongdt@tvs.vn

BỘ PHẬN MÔI GIỚI

brokerage.hcm@tvs.vn

brokerage.hn@tvs.vn